TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐT** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HS - ST
Ngày 27 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Như Quỳnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Giới
Ông Lưu Xuân Giới

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: ông Tống Duy Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thế D**, sinh ngày 20/11/1984, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu Phố 1, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Vũ Thị H; vợ: Nguyễn Thị V; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 15/4/2011 bị bắt đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh, ngày 10/3/2013, hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy; bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/9/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT, có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* anh Lê Văn D và chị Nguyễn Thị V; đều vắng mặt

* *Người chứng kiến:* ông Nguyễn Văn L; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 12/9/2022, tại cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị V thuộc thôn XB, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã ĐT bắt quả tang Phạm Thế D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng tại vị trí dưới ốp lưng điện thoại nhãn hiệu Oppo của D đang cất giấu

trong túi quần bên trái phía trước. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo kèm theo 01 (một) ốp điện thoại.

Tại bản kết luận giám định số 1503/KL-KTHS ngày 19/9/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,247g (không phẩy hai bốn bảy gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Thế D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy, D khai: khoảng 08 giờ ngày 12/9/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D gặp và thuê 01 (một) người lái xe mô tô (không rõ lai lịch, địa chỉ) chở D từ nhà đến khu vực gần ga Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, mục đích mua ma túy về để sử dụng. Khi đến nơi, D gặp và thỏa thuận với 01 (một) người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy, loại Methamphetamine. Sau khi đưa tiền thì người đàn ông này đưa cho D 01 (một) túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, D nhận rồi giấu túi nilon ma túy này ở trong ốp mặt sau điện thoại Oppo rồi cất điện thoại vào túi quần phía trước bên trái đang mặc. Sau đó, D đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, D đến cửa hàng tạp hóa thuộc thôn XB, xã BK, thị xã ĐT, ngồi uống nước thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ ma túy.

Người làm chứng anh Lê Văn D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra: khoảng 16 giờ 15 phút ngày 12/9/2022 anh đang ngồi uống nước ở quán của chị V tại thôn XB, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh thì thấy lực lượng công an vào kiểm tra 01 (một) nam thanh niên đang ngồi trong quán uống nước. Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện tại túi quần phía trước bên trái đang mặc của nam thanh niên có 01 (một) chiếc điện thoại di động (có dùng ốp lưng), khi yêu cầu nam thanh niên mở ốp lưng để kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2x2 cm bên trong túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng. Nam thanh niên khai tên Phạm Thế D, chất tinh thể màu trắng trong túi nilon bị thu giữ là ma túy D mua về để sử dụng.

Người làm chứng chị Nguyễn Thị V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra: khoảng 16 giờ 10 phút ngày 12/9/2022 chị đang bán hàng nước ở nhà tại thôn XB, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh thì có một nam thanh niên vào ngồi uống nước. Khi nam thanh niên ngồi được vài phút thì có lực lượng công an vào kiểm tra, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: khoảng 16 giờ 15 phút ngày 12/9/2022 ông được mời đến quán tạp hóa nhà chị V tại thôn XB, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, để chứng kiến lực lượng Công an tiến hành kiểm tra một người đàn ông có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau đó cơ quan Công an L biên bản thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 138/CT- VKS - ĐT ngày 22 - 11 - 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố bị cáo Phạm Thế D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 12/9/2022

- *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1503/KL - KTHS ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vỏ ốp điện thoại

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Thế D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S, vỏ màu vàng, gắn sim số 0377.904.569

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã ĐT, L hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/9/2022 tại thôn XB, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, với biên bản khám xét, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ 15 phút ngày 12/9/2022, tại cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị V, thuộc thôn XB, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thế D có hành vi tàng trữ trái phép 0,247g (không phẩy hai bốn bảy gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thị xã ĐT phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân

dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: ngày 15/4/2011 bị bắt đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Quảng Ninh, ngày 10/3/2013, hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Phạm Văn Thái được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ và 01 (một) ốp điện thoại của bị cáo, bị cáo không nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) chiếc điện thoại kèm theo sim không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người lái xe ôm và người bán ma túy theo lời khai của D, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thế D 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 12/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1503/KL - KTHS ngày 19/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vỏ ốp điện thoại

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Thế D: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S, vỏ màu vàng, gắn sim số 0377.904.569

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 25 ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thế D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã ĐT (nơi tạm giam bị cáo);
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã ĐT (nơi tạm giam bị cáo);
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã ĐT (nơi tạm giam bị cáo);
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra CA thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS CA thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã ĐT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

- Lưu hồ sơ, VP./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

- Lưu hồ sơ, VP./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an Thị xã ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Trần Hữu Trung **Lưu Xuân Giới**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Như Quỳnh